

Số: 01 /2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 09 tháng 02 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
Về việc yêu cầu huỷ việc kết hôn trái pháp luật**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 16 – PHÚ THỌ

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Hồng Hưng.

Thư ký phiên họp: Ông Hà Thế Anh – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 16 – Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 16 – Phú Thọ tham gia phiên họp: bà Lê Thúy Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 16 – Phú Thọ mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 01/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2026 về việc “ Yêu cầu huỷ việc kết hôn trái pháp luật”, theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2026/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ủy ban nhân dân xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ. Địa chỉ trụ sở: xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ. Người đại diện theo pháp luật ông Trần Văn T – Chủ tịch UBND xã Pà Cò. Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: ông Vàng A V – Phó Chủ tịch UBND xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ (Theo văn bản uỷ quyền ngày 09/10/2026 của Chủ tịch UBND xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ). Có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* anh Khà A C, sinh ngày 14/7/1990, số định danh cá nhân: 017090009056 và chị Giàng Y M, sinh ngày 25/3/1990, số định danh cá nhân: 017190003613; Điều cư trú tại : Xóm H, xã P, tỉnh Phú Thọ. Có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, đại diện người yêu trình bày: qua kiểm tra hồ sơ tài liệu tại Ủy ban nhân dân xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ đã phát hiện anh Khà A C và chị Giàng Y M đã đăng ký kết hôn trái quy định của pháp luật; hai người đã tự khai sai ngày tháng năm sinh để đủ điều kiện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hang Kia, huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình (nay là xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ), cụ thể là theo giấy đăng ký kết hôn số 14/2007, ngày

26/7/2007 anh Khà A C sinh ngày 14/7/1987 và chị Giàng Y M ngày 03/4/1982. Theo các tài liệu, căn cước công dân, giấy khai sinh và bằng tốt nghiệp phổ thông thì Khà A C sinh ngày 14/7/1990 và Giàng Y M sinh ngày 25/3/1990. Tại thời điểm đăng ký kết hôn ngày 26/7/2007 anh Khà A C chưa đủ 20 tuổi, mới có 17 tuổi 12 ngày còn thiếu 35 tháng 18 ngày, chị Giàng Y M mới có 17 tuổi 04 tháng 01 ngày còn thiếu 07 tháng 29 ngày. Do cán bộ tư pháp không kiểm tra kỹ các loại giấy tờ của người đi đăng ký nên đã cấp giấy đăng ký kết hôn cho anh Khà A C và chị Giàng Y M là vi phạm Điều 8 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Do vậy, Ủy ban nhân dân xã Pà Cò yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 16 – Phú Thọ xem xét huỷ việc kết hôn trái pháp luật giữa anh Khà A C và chị Giàng Y M.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông anh Khà A C và chị Giàng Y M trình bày: chúng tôi được tìm hiểu nhau và tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hang Kia, huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình (Nay là xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ). Khi đăng ký kết hôn do chúng tôi không hiểu biết pháp luật nên đã khai sai ngày tháng năm sinh của mình và khai nhầm Giàng Y M thành (Giàng Y Mái) để được đăng ký kết hôn. Cuộc sống chung hiện tại của chúng tôi có nhiều mâu thuẫn, không hạnh phúc nên trước yêu cầu huỷ việc kết hôn trái pháp luật của UBND xã Pà Cò, anh C và chị M muốn chấm dứt quan hệ hôn nhân và đề nghị Tòa án không công nhận quan hệ hôn nhân hiện tại. Quá trình sống chung, anh Khà A C và chị Giàng Y M có 01 con chung là Khà Bình M, sinh ngày 15/10/2015. Sau khi huỷ việc kết hôn trái pháp luật, anh Khà A C và chị Giàng Y M thống nhất, thỏa thuận để anh Khà A C là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu Khà Bình M đủ 18 tuổi và có khả năng tự lao động. Anh Khà A C chưa có yêu cầu chị Giàng Y M cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: anh Khà A C và chị Giàng Y M đều công nhận không có và chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên họp, quan điểm của Kiểm sát viên: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp và thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý vụ việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự là đúng quy định của pháp luật. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự là đúng quy định. Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 16 – Phú Thọ: Áp dụng khoản 6 Điều 3; điểm a khoản 1 Điều 8; điểm b khoản 2 Điều 10; Điều 11 và Điều 12 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Thông tư liên tịch số 01/2016/TTLT-TANDTC -VKSNDTC -BTP ngày 06/01/2016 của Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Bộ tư pháp hướng dẫn thi hành một số quy định Luật hôn nhân và gia đình; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận đơn yêu cầu của UBND xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ. Hủy hôn nhân trái pháp luật giữa anh Khà A C sinh ngày 14/7/1987 và chị Giàng Y M, sinh ngày 03/4/1982.

- Về con chung: ghi nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể giao cho anh Khả A C là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con, chị Giàng Y M chưa phải cấp dưỡng nuôi con nhưng có quyền thăm con.

- Về tài sản chung, nợ chung: hai bên công nhận hiện nay không có.

- Về lệ phí: UBND xã Pà Cò không phải nộp lệ phí căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 16 – Phú Thọ nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều cư trú tại xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ; việc đăng ký kết hôn tại UBND xã Hang Kia, huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình nay thuộc xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 16 – Phú Thọ theo quy định tại khoản 1 Điều 29; điểm b khoản 2 Điều 35; điểm g khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về pháp luật áp dụng*: Việc đăng ký kết hôn giữa anh Khả A C và chị Giàng Y M được thực hiện năm 2007 nên căn cứ xác định tính hợp pháp của việc đăng ký hôn nhân được áp dụng Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000. Yêu cầu huỷ việc kết hôn trái pháp luật phát sinh năm 2026 nên trình tự, thủ tục giải quyết được áp dụng theo các quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 và Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[3] *Về yêu cầu huỷ việc kết hôn trái pháp luật*: Anh Khả A C và chị Giàng Y M kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hang Kia, huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình, nay là xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ theo đăng ký kết hôn số 14/2007, ngày 26/7/2007. Tuy nhiên, tại thời điểm đăng ký kết hôn, anh Khả A C mới có 17 tuổi 12 ngày còn thiếu 35 tháng 18 ngày, chị Giàng Y M mới có 17 tuổi 04 tháng 01 ngày còn thiếu 07 tháng 29 ngày.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2000 và Điều 8 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 thì anh Khả A C và chị Giàng Y M cả hai đều chưa đủ tuổi kết hôn. Vì vậy, việc Ủy ban nhân dân xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ là cơ quan quản lý nhà nước về gia đình có yêu cầu huỷ việc đăng ký kết hôn trái pháp luật là đúng thẩm quyền quy định tại điểm b khoản 2 Điều 10 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 và có căn cứ chấp nhận.

[4] *Về hậu quả pháp lý của việc huỷ kết hôn trái pháp luật*: Do việc kết hôn giữa anh Khả A C và chị Giàng Y M đã vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân gia đình năm 2000 và điểm a khoản 1 Điều 8 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014. Anh Khả A C và chị Giàng Y M đều yêu cầu Tòa án không công nhận hôn nhân hợp pháp kể từ khi anh Khả A C và chị Giàng Y M đủ tuổi đăng ký kết hôn

nên anh Khà A C và chị Giàng Y M phải chấm dứt quan hệ như vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật Hôn nhân và Gia đình 2014.

Về con chung: anh Khà A C và chị Giàng Y M có 01 con chung là Khà Bình M, sinh ngày 15/10/2015. Sau khi chấm dứt quan hệ vợ chồng, anh Khà A C và chị Giàng Y M nhất trí để anh Khà A C là người trực tiếp, trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con cho đến khi cháu Khà Bình M đủ 18 tuổi và có khả năng tự lao động. Anh Khà A C chưa có yêu cầu chị Giàng Y M đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. Xét đây là thỏa thuận hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của cháu Khà Bình M nên cần chấp nhận.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Khà A C và chị Giàng Y M khai nhận là không có, không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[4] *Về lệ phí*: Người yêu cầu thuộc trường hợp không phải chịu lệ phí Tòa án theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm g khoản 2 Điều 39, Điều 361, 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 8; điểm b khoản 2 Điều 10; khoản 1, 3 Điều 11; Điều 12; Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm d khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của Ủy ban nhân dân xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ. Huỷ việc kết hôn trái pháp luật giữa anh Khà A C, sinh ngày 11/7/1987 và chị Giàng Y M, sinh ngày 03/4/1982 theo đăng ký kết hôn số 14/2007 ngày 26/7/2007 của Ủy ban nhân dân xã Hang Kia, huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình (Nay là xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ).

2. Hậu quả pháp lý của việc huỷ hôn nhân trái pháp luật:

2.1. Anh Khà A C và chị Giàng Y M phải chấm dứt quan hệ như vợ chồng kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2.2. Về con chung: Giao cho anh Khà A C là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục Khà Bình M, sinh ngày 15/10/2015 cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng tự lao động hoặc cho đến khi có quyết định khác có hiệu lực pháp luật của Tòa án. Chị Giàng Y M chưa phải cấp dưỡng nuôi con nhưng có quyền thăm nom con.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên xác nhận không có.

3. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ủy ban nhân dân xã Pà Cò, tỉnh Phú Thọ không phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

4. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết

định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND khu vực 16 – Phú Thọ;
- Các đương sự;
- THADS khu vực 16 - Phú Thọ;
- UBND xã Pà Cò - Phú Thọ;
- (cấp đăng ký Ngày 26/7/2007)*
- Lưu hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN HỌP

(Đã Ký

Nguyễn Hồng Hưng